

Số: /TTr-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2026

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 37/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 quy định chi tiết danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 37/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 Quy định chi tiết danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Gia Lai, với các nội dung cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 38 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật, quy định: “a) Bãi bỏ toàn bộ văn bản khi văn bản thuộc một trong các trường hợp sau mà không cần thiết ban hành văn bản để thay thế: Đối tượng điều chỉnh của văn bản không còn; toàn bộ quy định của văn bản chồng chéo, mâu thuẫn với văn bản là căn cứ để rà soát hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội; văn bản không còn được áp dụng;”

Ngày 09/12/2025, trên cơ sở thực hiện quy định tại điểm b, khoản 3 Điều 4 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ, Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai thông qua Nghị quyết số 37/2025/NQ-HĐND quy định chi tiết danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Gia Lai; theo đó, Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định Danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo.

Tuy nhiên, ngày 02/3/2026 Chính phủ ban hành Nghị định số 66/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung quy định tại điểm b khoản 3 Điều 4 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo, trong đó:

- Tại Khoản 4 Điều 13 quy định:

“Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố quyết định chi tiết danh mục các khoản thu, mức thu và cơ chế quản lý thu, chi đối với dịch vụ tuyển sinh, các dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo trong cơ sở giáo dục công lập theo thẩm quyền quản lý để áp dụng tại địa phương”.

Trên cơ sở các nội dung về quyết định hoặc quy định thẩm quyền quyết định quy định chi tiết danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Gia Lai theo quy định tại Nghị quyết số 37/2025/NQ-HĐND và Nghị định số 66/2026/NĐ-CP, để thống nhất và tránh chồng chéo, mâu thuẫn trong quy định thẩm quyền các nội dung nêu trên, việc ban hành Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 37/2025/NQ-HĐND quy định chi tiết danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Gia Lai là cần thiết, đảm bảo cơ sở chính trị, pháp lý.

2. Cơ sở thực tiễn

Căn cứ quy định tại điểm b khoản 3 Điều 4 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo, HĐND tỉnh Gia Lai đã ban hành Nghị quyết số 37/2025/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của HĐND tỉnh quy định chi tiết danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 37/2025/NQ-HĐND, có 349/379 trường mầm non có tổ chức bán trú (chia ra: 331 trường bán trú có bếp ăn; 18 trường bán trú do phụ huynh mang cơm); 114/406 trường tiểu học có tổ chức bán trú (chia ra: 94 trường bán trú có bếp ăn; 20 trường bán trú do phụ huynh mang cơm). Hầu hết các trường đã triển khai nhận được sự đồng thuận của cha mẹ học sinh.

Tuy nhiên, ngày 02/3/2026, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 66/2026/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục; theo đó, tại khoản 4 Điều 13 Nghị định số 66/2026/NĐ-CP đã sửa đổi, bổ sung quy định tại điểm b

khoản 3 Điều 4 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP, cụ thể thẩm quyền ban hành danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Gia Lai là của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Từ các quy định nêu trên, Sở Giáo dục và Đào tạo đang xây dựng dự thảo trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định chi tiết danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Gia Lai đồng thời xây dựng dự thảo Nghị quyết đề nghị bãi bỏ Nghị quyết số 37/2025/NQ-HĐND.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích ban hành văn bản

Bãi bỏ các quy định của HĐND tỉnh tại Nghị quyết số 37/2025/NQ-HĐND quy định chi tiết danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Đảm bảo thống nhất thẩm quyền của UBND tỉnh ban hành quy định chi tiết danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Gia Lai theo khoản 4 Điều 13 Nghị định số 66/2026/NĐ-CP của Chính phủ;

2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản

Nội dung quy định của dự thảo Nghị quyết phải đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, phù hợp với quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 38 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

Việc tham mưu xây dựng và ban hành Nghị quyết phải phù hợp với Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

Căn cứ quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản pháp luật khác có liên quan, Sở Giáo dục và Đào tạo đã thực hiện thủ tục đăng ký xây dựng dự thảo Nghị quyết để đảm bảo thực hiện đầy đủ quy trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật đồng thời xây dựng dự thảo Nghị quyết bãi bỏ toàn bộ Nghị quyết số 37/2025/NQ-HĐND quy định chi tiết

danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Gia Lai theo quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (dự thảo, tổ chức lấy ý kiến góp ý của các sở, ban, ngành và UBND các xã phường; đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Gia Lai; gửi Sở Tư pháp thẩm định, tiếp thu, hoàn thiện dự thảo).

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1 Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này bãi bỏ toàn bộ Nghị quyết số 37/2025/NQ-HĐND quy định chi tiết danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

1.2 Đối tượng áp dụng

Các đối tượng thuộc đối tượng áp dụng của Nghị quyết số 37/2025/NQ-HĐND quy định chi tiết danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2. Bố cục của dự thảo văn bản

Dự thảo Nghị quyết gồm có 02 Điều, cụ thể như sau:

Điều 1: Bãi bỏ toàn bộ văn bản.

Điều 2: Điều khoản thi hành.

3. Nội dung cơ bản

3.1. Bãi bỏ toàn bộ văn bản

Bãi bỏ toàn bộ Nghị quyết số 37/2025/NQ-HĐND quy định chi tiết danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

3.2. Điều khoản thi hành

- Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA

1. Dự kiến nguồn lực

Nội dung bãi bỏ Nghị quyết số 37/2025/NQ-HĐND quy định chi tiết danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Gia Lai không làm phát sinh thủ tục hành chính mới, không phát sinh thêm bộ máy trong tổ chức thi hành, không có tác động liên quan đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền và lợi ích liên quan; không phát sinh kinh phí để thi hành Nghị quyết.

2. Điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết: Giao UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh.

3. Thời gian trình ban hành: Tại kỳ họp chuyên đề thứ ..., HĐND tỉnh khóa XIII.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ban Kinh tế Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ban Văn hóa Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Sở Tài chính;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Đ/c Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lâm Hải Giang

Phụ lục

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Danh mục các khoản thu	Đơn vị tính	Mức thu				Thuyết minh
			Mầm non	Tiểu học	Trung học cơ sở	Trung học phổ thông	
I	Dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục						
1	Dịch vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trong các cơ sở GDMN ngày thứ 7 và trong thời gian nghỉ hè	Ngàn đồng/trẻ/ngày	30				Mức thu tham khảo theo Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp)
2	Dịch vụ ăn bán trú	Ngàn đồng/học sinh/ngày	30	35	35	35	Mức thu tham khảo theo Nghị quyết số 92/2024/NQ-HĐND ngày 14/10/2024 của HĐND tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp). (tăng 115%, do giá thị trường tăng).
3	Dịch vụ tổ chức bán trú						
	- Dịch vụ tổ chức bán trú năm thứ nhất	Ngàn đồng /học sinh/tháng	161	161	161	161	Mức thu tham khảo theo Nghị quyết số 92/2024/NQ-HĐND ngày 14/10/2024 của HĐND tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp)
	- Dịch vụ tổ chức bán trú từ năm thứ hai	Ngàn đồng /học sinh/tháng	119	119	119	119	Mức thu tham khảo theo Nghị quyết số 92/2024/NQ-HĐND

STT	Danh mục các khoản thu	Đơn vị tính	Mức thu				Thuyết minh
			Mầm non	Tiểu học	Trung học cơ sở	Trung học phổ thông	
							ngày 14/10/2024 của HĐND tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp)
4	Dịch vụ hợp đồng nhân viên cấp dưỡng	Ngàn đồng /học sinh/tháng	137	137	137	137	Mức thu tham khảo theo Nghị quyết số 92/2024/NQ-HĐND ngày 14/10/2024 của HĐND tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp)
5	Nước uống	Ngàn đồng/học sinh/tháng	5	5	5	5	- Mức thu tham khảo theo Nghị quyết số 47/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp).
6	Dịch vụ phục vụ trực tiếp người học trong công tác kiểm tra, đánh giá	Ngàn đồng/học sinh/năm học			53	77	Mức thu tham khảo theo Nghị quyết số 92/2024/NQ-HĐND ngày 14/10/2024 của HĐND tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp)
II	Dịch vụ phục vụ hoạt động giáo dục						
1	Hoạt động tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen tiếng Anh (01 hoạt động tương đương 01 tiết dạy)	Ngàn đồng /trẻ/tiết	10				Mức thu tham khảo theo Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp)
2	Hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa (tham quan, trải nghiệm...)	Ngàn đồng/học sinh/hoạt động	200	200	200	200	- Mức thu tham khảo theo Nghị quyết số 47/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp);

STT	Danh mục các khoản thu	Đơn vị tính	Mức thu				Thuyết minh
			Mầm non	Tiểu học	Trung học cơ sở	Trung học phổ thông	
							- Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT về việc Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.
3	Hoạt động giáo dục kỹ năng sống (Aerobic, võ cổ truyền, bơi lội, mỹ thuật, âm nhạc, toán tư duy, ...; 01 hoạt động tương đương 01 tiết dạy)	Ngàn đồng/học sinh/tiết	10	10			- Khảo sát nhu cầu cha mẹ học sinh; - Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT về việc Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa. - Mức thu tham khảo hoạt động tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen tiếng Anh (Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND).
4	Dịch vụ đưa đón học sinh	Ngàn đồng/km	Không	Không	Theo thỏa thuận bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật	Theo thỏa thuận bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật	tham khảo theo Nghị quyết số 92/2024/NQ-HĐND ngày 14/10/2024 của HĐND tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp)